

Liễu Phạm Tứ Huấn
Tập 10
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyên ngữ: Hạnh Chơn
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 18.04.2001
Địa điểm: Đài Truyền Hình Phụng Hoàng
Thâm Quyển_Trung Quốc

Chư vị đồng học, xin chào mọi người!

Mời xem tiếp đoạn văn bên dưới: “Vấn báng nhi nộ, tuy xảo tâm lực biện, như xuân thiềm tác kiến, tự thủ triền miên, nộ bất duy vô ích, thả hữu hại dã”. Điều này chúng ta thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, bản thân chúng ta nhất định phải phải đề cao cảnh giác, tuyệt đối không được bị cảnh giới xoay chuyển, như vậy tổn thất rất lớn. Một lần nổi giận, bất luận thời gian dài hay ngắn, cho dù chỉ ngắn trong chừng một phút, tổn thương về mặt tâm lý và sinh lý của chúng ta, cần thời gian ba ngày mới có thể khôi phục bình tĩnh. Chư vị thử nghĩ xem, nếu mỗi ngày đều nổi giận một lần, tổn thất rất lớn đối với sức khỏe của chúng ta, điều này không đáng chút nào.

“Vấn báng”, người ta hủy báng mình, đây là điều không thể tránh. Chúng ta giao tiếp với đại chúng, quả thật không có phương pháp nào khiến tất cả đại chúng cảm thấy mãn ý đối với ngôn hành của mình. Chẳng những phạm phu chúng ta không làm được, đến Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không làm được. Lúc ngài còn tại thế, người thường làm phiền phức, hủy báng si nhục, thậm chí hãm hại ngài là Đề Bà Đạt Đa. Trong nội bộ Tăng đoàn có lục quần tỳ kheo gây khó dễ, bên ngoài có lục sư ngoại đạo, đây đều là lúc Đức Thế Tôn tại thế làm tấm gương tốt cho chúng ta. Ngài xử lý sự hủy báng, hãm hại này như thế nào? Dùng tâm bất động, dùng chân thành, bình đẳng, từ bi để xử lý, đây là điều chúng ta nên học tập. Cho nên nếu chúng ta nghe người khác hủy báng mà nổi giận, thậm chí là cực lực biện hộ cho mình, đó là tự tìm phiền não.

Ở đây Liễu Phạm tiên sinh đưa ra một ví dụ: “Như mùa xuân ve thoát, tự thủ triền miên”, thật sự không cần như thế. “Nổi giận không chỉ vô ích, mà còn có hại”, hai câu nói này là danh ngôn chí lý. Do đó, nếu chúng ta hy vọng chính mình suốt đời sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, quý vị phải ghi nhớ, làm sao để trong đời mình không nổi giận, đây là công phu tu dưỡng đạt đến rất ráo.

Nổi giận, lúc này nói nó có hại cho thân tâm, cũng có hại cho đối phương, mình và người đều có hại, song phương đều không có lợi ích. Nếu chúng ta có thể nhẫn chịu, có thể dùng tâm bất động để xử lý, chúng ta sẽ được lợi ích, được lợi ích gì? Định tuệ tăng trưởng. Phước đức trong đời của một người là từ định tuệ phát sinh ra, định tuệ tăng trưởng nghĩa là phước đức tăng trưởng, định tuệ là nhân, phước đức là quả. Đối với đối phương cũng có lợi ích, chúng ta không có tâm oán hận, không có tâm trả thù, không kết oán thù với họ, cho nên mình và người đều lợi. Đây là Bồ Tát đạo, là Bồ Tát học, chúng ta phải siêng năng học

tập. Đương nhiên khi mới học có khó khăn nhất định, nhưng bản thân nhất định phải hiểu đạo lý này. Phải khắc phục khó khăn của mình, dần dần sẽ trở thành tự nhiên. Mới đầu là cố gắng nhẫn nại, làm một thời gian liền trở thành tự nhiên. Đây là đưa ra hai ví dụ để nói.

“Kỳ dư chủng chủng quá ác, giai đương cứ lý tư chi”. Trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta, xử sự đối nhân tiếp vật có vô số lỗi lầm, vô số hành vi ác. Phải luôn nghĩ đến đạo lý, nghĩ thông suốt lý này. “Thử lý ký minh, quá tương tự chi”, chỉ cần thông suốt minh bạch đạo lý này, lỗi lầm tự nhiên không còn. Đây là phương pháp sửa đổi thứ hai, phương pháp này thù thắng hơn phương pháp trước nhiều.

Xem tiếp Liễu Phạm tiên sinh nói phương pháp thứ ba: “Hà vị tòng tâm nhi cải, quá hữu thiên đoan, duy tâm sở tạo, ngô tâm bất động, quá an tòng sanh”. Đây là đạo lý lớn, là đạo lý rất ráo. Lỗi lầm của con người quá nhiều, nói không cùng tận! Lỗi lầm không cần nói là ta tạo ra, chỉ cần khởi tâm động niệm tội lỗi đã hình thành. Thử hỏi trong một ngày từ sáng đến tối chúng ta khởi bao nhiêu vọng niệm, bao nhiêu ý niệm tự tư tự lợi, bao nhiêu ý niệm tổn người lợi mình? Những lỗi lầm này đều là “duy tâm sở tạo”, tâm ta khởi tâm động niệm.

Tu hành trong Phật pháp, then chốt của tu hành chính là Thiên định. Quý vị tuyệt đối không được hiểu sai ý, trong Phật pháp tu thiên định chỉ có Thiên tông, như vậy là sai. Chỉ cần là Phật pháp, bất luận là đại thừa hay tiểu thừa, Hiền giáo hay Mật giáo, Tông môn hay Giáo môn, rất nhiều tông phái, vô lượng vô biên pháp môn. Nhà Phật thường gọi tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, tóm lại mà nói, đều tu Thiên định. Cho nên Thiên định là tu hành trong nhà Phật, là nguyên tắc chung của mọi pháp môn, chỉ là phương pháp tu thiên định không giống nhau. Ví dụ Mật tông dùng phương pháp trì chú để tu thiên định, Tịnh độ tông dùng phương pháp niệm Phật A Di Đà để tu thiên định, đây là phương pháp trì danh. Cũng dùng phương pháp quán tượng, cũng dùng phương pháp quán tượng. Trong giáo môn dùng phương pháp đọc tụng kinh điển, dùng phương pháp trì giới. Phương pháp rất nhiều, không có phương pháp nào không phải tu thiên định, nếu không phải tu thiên định, như vậy không phải là Phật pháp. Sự thật này chúng ta cần phải hiểu rõ ràng minh bạch.

Nếu thật sự được định, thế nào gọi là định? Tâm ở trong mọi cảnh giới, như thuận cảnh, nghịch cảnh, thiện duyên, ác duyên_ thiện duyên, ác duyên là danh từ Phật giáo, là đối với hoàn cảnh nhân sự mà nói. Thiện duyên nghĩa là gần gũi với nhiều người thiện, ác duyên tức là thường giao du với những người làm điều ác, nhân sự hoàn cảnh. Bất luận trong hoàn cảnh nào, chỉ cần mình không khởi tâm không động niệm, như vậy gọi là thiên định.

“Ngô an bất động, quá an tòng sanh”, lỗi lầm từ đâu ra? Khởi tâm động niệm chính là lỗi lầm. Chỉ cần chúng ta ở trong tất cả cảnh giới, rèn luyện cách đối nhân xử sự tiếp vật, luyện tâm bất động, luyện không khởi tâm không động niệm. Trong các phương pháp, thực tế mà nói phương pháp niệm Phật rất hay, tiện lợi nhất, dễ dàng nhất. Vì sao vậy? Vì khi ý niệm vừa khởi lên, lập tức A Di Đà Phật, dùng câu A Di Đà Phật đoạn trừ ý niệm vừa khởi lên, dụng ý của phương pháp

niệm Phật là đây. Nếu vừa niệm Phật vừa vọng tưởng, vậy là sai hoàn toàn. Niệm Phật tức là dùng câu Phật hiệu để đoạn trừ vọng niệm, cũng chính là nói dùng một ý niệm thay thế tất cả vọng niệm. Không thể không khởi ý niệm, nếu ý niệm không khởi quý vị là thánh nhân, không phải phàm phu. Phàm phu đối diện với cảnh giới bên ngoài, sao có chuyện không khởi ý niệm? Các bậc cổ đức thường nói: “không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”. Ta phải giác ngộ thật nhanh, giác ngộ nhanh nghĩa là phải khống chế ý niệm này. Phương pháp của Tịnh độ tông là dùng câu Phật hiệu này để thay thế nó, ý niệm vừa khởi lên, bất luận niệm này là thiện hay là ác, lập tức dùng câu A Di Đà Phật thay thế vào, để trong tâm chỉ có niệm này, không cho phép có niệm thứ hai. Đây gọi là niệm Phật, gọi là công phu. Lâu ngày, ý niệm tự nhiên không khởi, như vậy là công phu đã đắc lực. Nếu còn khởi ý niệm, tức công phu chưa đắc lực. Giống như ngày ngày đọc sách, đọc rất chăm chỉ, nhưng khi thi đều không đạt chuẩn, không lấy được thành tích.

Cho nên người học Phật, người tu hành, tu hành nghĩa là sửa đổi tư tưởng sai lầm, sửa đổi hành vi sai lầm. Ngày nay chúng ta áp dụng phương pháp trì danh niệm Phật, dùng biện pháp này, ở mọi lúc mọi nơi duy trì tâm thanh tịnh của mình. Nói cách khác, giữ cho chúng ta không tạo ác nghiệp.

Bên dưới đưa ra mấy trường hợp: “Học giả”, học giả chính là người học Phật, là đệ tử của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Tuy hiện nay ngài không còn, nhưng kinh điển của ngài vẫn lưu hành tại thế gian. Chúng ta y theo lý luận và phương pháp trong kinh điển để tu, đó đều là đệ tử của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. “Học giả, ưa háo sắc, háo danh, háo hóa”. “Hóa” tức là hưởng thụ vật chất. “Háo nộ, chùng chùng chur quá”. Phàm phu không sao tránh khỏi những điều này. Cảnh giới này hiện tiền, chúng ta khởi tham tâm, tham sắc, tham danh, tham hưởng thụ, tham sân nhuế và giận dữ khởi lên, tham sân si hiện tiền. Đây chính là tội lỗi, gọi là tạo nghiệp. Lúc này phải làm sao? Vừa có ý niệm này lập tức đổi thành A Di Đà Phật, đánh tan ý niệm háo sắc này, dập tắt ý niệm háo danh, đoạn trừ ý niệm tham hưởng thụ, cũng dập tắt ý niệm nổi giận, công đức niệm Phật là đây. Đương nhiên cũng có thể dùng các phương pháp khác, nhưng phương pháp niệm Phật tiện lợi hơn, đơn giản hơn, cũng có hiệu quả hơn. Trong rất nhiều tông phái và pháp môn của Phật giáo, tôi cũng có nghiên cứu sơ qua, sau cùng tôi vẫn chọn pháp môn niệm Phật này. Pháp môn này đơn giản dễ dàng, cũng rất có hiệu quả, chính là dùng một câu Phật hiệu này thay thế các vọng tưởng và ý niệm, thay đổi nó, vọng niệm sẽ ít dần. Luyện đến khi những cảnh giới này hiện tiền, ta vẫn như như bất động. Không phải nói mắt không thấy, tai không nghe, không tiếp xúc, không phải vậy. Mắt mình vẫn thấy, tai vẫn nghe, vẫn tiếp xúc như thường, tiếp xúc nhưng tâm bất động. Ở thế gian này, lục căn tiếp xúc với cảnh giới lục trần, cũng giống như xem film, xem tivi vậy. Những cảnh giới này, trong Kinh Bát Nhã Đức Phật nói rất hay: “như mộng huyễn bào ảnh, như lộ diệc như điện, ung tác như thị quán”. Đây là Đức Phật dạy chúng ta quán từ mặt lý, quán từ mặt lý, sửa đổi từ tâm, có hiệu quả vô cùng.

“Chùng chùng chur quá, bất tất trục loại tầm cầu”. Không cần nghĩ đến từng điều một, sửa đổi từng cái một, như vậy phiền phức biết bao, phí công biết bao!

“Đản đương nhất tâm vi thiện, chánh niệm hiện tiền, tà niệm tự nhiên ô nhiễm bất thượng”. Lời này nói rất hay! Chỉ cần chúng ta nắm bắt, giữ vững “nhất tâm vi thiện”. Thế nào gọi là “vi thiện”? Là mỗi niệm đều vì lợi ích chúng sanh, lợi ích xã hội, lợi ích quốc gia. Nhất tâm vi thiện nghĩa là tuyệt đối không nghĩ đến lợi ích riêng mình, chư vị nên biết, nếu xen vào một ý niệm lợi ích chính mình, thiện của mình không thuần, trong thiện có xen tạp, xen lẫn bất thiện. Phải hiểu đạo lý này. Tâm mình thuần thiện, hành vi của mình đương nhiên cũng thuần thiện. Muốn đạt đến thuần thiện, tuyệt đối không được có chút ý niệm tự tư tự lợi nào, như vậy mới có thể thành tựu.

Chánh niệm hiện tiền, chánh niệm là đối với tà niệm mà nói. Tà niệm chính là tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm, hành vi sai lầm. Sai lầm này gây tổn thương cho xã hội, cũng rất bất lợi cho chính mình. Quý vị gây hại cho xã hội, thương tổn người khác, tương lai quả báo trong ba đường ác. Mặc dù trước mắt được một chút lợi ích nhỏ nhoi, nhưng quả báo phải chịu sau này, nếu đem ra so sánh ta sẽ biết, được không bằng mất! Quý vị đạt được quá ít, nhưng giá phải trả quá đắt, không đáng! Phải luôn duy trì chánh niệm, niệm thuần chánh chính là ở trước nói “ngô tâm bất động”. Hoàn toàn thấu triệt cảnh giới bên ngoài, đây là chánh niệm.

Tu chánh niệm, tôi dùng một ví dụ đơn giản để nói. Hiện nay trong mọi gia đình đều có tivi, từ trẻ em đến người lớn ở trong nhà thời gian xem tivi nhiều nhất. Xem tivi có thể tu hành chăng? Có thể. Trước đây tôi dạy không ít người, viết bốn câu kệ của Kinh Kim Cang ra dán bên cạnh màn hình tivi. Bốn câu này là: “nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh, như lộ diệc như điện, ung tác như thị quán”. Chúng ta dùng bốn câu này áp dụng trong lúc xem tivi, đó chính là tu hành. Chúng ta thấy rất rõ ràng hình ảnh trên tivi, âm thanh cũng nghe rất rõ ràng, ta học gì trong này? Học như như bất động, đừng để tình tiết trong tivi xoay chuyển mình. Họ diễn cảnh an vui, họ vui mình cũng vui theo, họ khóc mình cũng khóc theo họ. Như vậy là xong, bản thân mình không làm chủ được, bị họ xoay chuyển. Người tu hành nên như thế nào? Ta không bị họ xoay chuyển, ngược lại ta chuyển họ, vậy là thành công.

Trong Kinh Lăng Nghiêm nói: “nếu chuyển được cảnh giới, tức đồng với Như Lai”. Cảnh giới hiện tiền, ta không bị họ chuyển, thì ta có thể chuyển họ. Xoay chuyển họ, tức có thể dạy họ, thay đổi họ, giúp họ cải tà quy chánh. Nếu như không có năng lực này, không có định lực này, không có trí tuệ này, chính mình còn không giữ được mình, sao có thể chuyển hóa người khác? Quý vị hiểu được cách xem tivi là tu hành, là tu giới định tuệ, sau đó sẽ biết từng li từng tí trong cuộc sống hằng ngày, tất cả đều là Bồ Tát học xứ, tất cả đều là thành tựu vô thượng đạo. Vấn đề là ta có làm được như vậy hay không. Các bậc cao tăng của Thiền tông, ngày xưa trong Ngũ Lục chúng ta thường thấy, họ trắc nghiệm học trò, thường hỏi học trò: người “biết chăng!”. Ý nghĩa hai chữ này sâu rộng vô biên, nếu như ta hiểu thì từng li từng tí đều là Phật pháp. Tất cả đều là đạo, trái phải đều trở về với nguồn cội, đây mới là thật sự thành tựu. Đây cũng chính là trong Kinh Hoa Nghiêm nói: “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”. Tông môn và Giáo môn dùng thuật ngữ không giống nhau, nhưng ý nghĩa hoàn toàn tương đồng.

Quý vị nghĩ xem, Tông môn nói: “rõ ràng mạch lạc, mọi việc đều suôn sẻ”. Giáo môn nói: “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”, không phải cùng một ý ư? Pháp môn tuy bất đồng, phương pháp không giống nhau, nhưng trăm sông đổ về một biển. Nếu chúng ta hiểu được điều này, chúng ta đối với tất cả Tông phái, hết thảy pháp môn đều phải đối đãi bằng tâm cung kính. Không có cao thấp, tuyệt đối không được nói tôi theo pháp môn niệm Phật rất hay, pháp môn của quý vị không bằng tôi, vậy là sai! Tâm quý vị không thanh tịnh, tâm không bình đẳng, quý vị rất mê muội, không giác ngộ. Người giác ngộ thật sự là bình đẳng, “pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”, như vậy là đúng, là chính xác tuyệt đối. Cho nên “Nhất niệm làm thiện, chánh niệm hiện tiền” là điều cần kíp!

Giả dụ xã hội hiện nay, quốc gia hiện nay, mỗi người đều có thể “nhất tâm làm thiện, chánh niệm hiện tiền”, trong xã hội này làm gì có tà giáo? Làm gì có tà tri tà kiến? Tự nhiên biến mất không còn tăm dạng. Cổ đức thường nói: “phá tà hiển chánh”. Ngày nay chúng ta nói ngược lại với câu này, hiển chánh tà không thể tồn tại. Vì sao trong xã hội có nhiều tà tri tà kiến đến thế? Vì không có dạy về chánh tri chánh kiến. Do đó tà tri tà kiến xuất hiện, mọi người hiếu kỳ liền tập theo nó, học theo một cách mù quáng. Ngạn ngữ nói: “không sợ không biết nhận thức vấn đề, chỉ sợ điều này sánh với điều kia”. Nếu có thể đề xướng chánh pháp, nhân dân biết cách phân biệt, biết so sánh. Hai vấn đề đặt ra trước mắt để so sánh, họ sẽ nhận thức được, tự nhiên biết lựa chọn.

Ngày nay tà giáo tràn khắp thế giới, nhan nhản trong xã hội, nguyên nhân gì? Vì trong thời đại này không có người đề xướng chánh pháp. Nho giáo “đã đảo Khổng gia tiếm”. Nho giáo là chánh pháp, là dạy người về hiếu đễ trung tín lễ nghĩa liêm sỉ, dạy người ngũ luân bát đức, là chánh pháp, hiện nay không cần nữa. Phật pháp là chánh pháp, Phật pháp dạy người hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp. Hiện nay mọi người cho rằng Phật pháp là mê tín, phá trừ mê tín, đập đổ mê tín, đây là một ngộ nhận lớn lao. Phật không mê tín, khẩu hiệu của Phật là “phá mê khai ngộ”. Coi phá mê khai ngộ thành mê tín để đập đổ, vậy thế nào gọi là không mê tín? Vậy nhất định tà pháp là không mê tín, tà giáo là không mê tín, đương nhiên trên xã hội cả tổ ong đều học theo tà giáo. Điều này chúng ta phải suy nghĩ thật tường tận, như thế nào mới có thể “hiển chánh phá tà”. Ngày nay trên toàn thế giới, rất nhiều quốc gia khu vực đều áp dụng.

Xem tiếp đoạn văn bên dưới, đoạn văn này dùng ví dụ để nói. “Như thái dương đương không, võng lưỡng tiếm tiêu”. Hai câu này là ví dụ, ví “thái dương” như chánh pháp, ví “võng lưỡng” như tà pháp, “võng lưỡng” là yêu quái. Giữa ban ngày yêu quái tự nhiên không thể tồn tại, đạo lý này là tương đồng.

Ở sau Liễu Phàm tiên sinh đưa ra kết luận. “Thử tinh nhất chi chân truyền dã”. “Tinh” là tinh thuần, “nhất” là duy nhất, độc nhất. Từ xưa đến nay thánh thánh tương truyền, là chân truyền. “Quá do tâm tạo, diệp do tâm cải”. Đây là sửa tận gốc, sửa đổi như vậy mới rốt ráo, mới triệt để. “Như trăm độc thọ, trực đoạn kỳ căn, hề tất chi chi nhi phạt, diệp diệp nhi trai tai”. Đây là dùng ví dụ nói, ví như chúng ta chặt cây, cây này có độc không phải cây tốt, chúng ta phải nhổ tận

gốc của nó. Phải đoạn tận gốc, không cần chặt từng cành từng lá, tìm từng cành từng lá phiền phức biết bao! Nhỏ tận gốc là xong, cành lá tự nhiên khô héo. Đây là nói sửa lỗi lầm, ở trước là nói sửa từ lý như chặt cây, chặt từ cành của cây. Sửa đổi từ sự như chặt lá cây, điều này rất phiền phức, không dễ. Sửa từ tâm, chính là nhỏ tận gốc cây, như vậy dễ hơn, mà còn làm đến cứu cánh.

Xem tiếp đoạn văn bên dưới, là tổng kết. “Đại để, tôi thượng giả trị tâm, đương hạ thanh tịnh, tài động tức giác, giác chi tức vô”. Chúng ta dụng công học Phật, cũng phải nắm bắt cương lĩnh, nắm được cương lĩnh, bắt đầu tu từ căn bản sẽ không khó.

Hôm nay chúng ta nói đến Phật pháp, kinh điển Phật pháp rất nhiều, cổ nhân hình dung “mênh mông như biển”. Kinh quyển lưu truyền từ Ấn độ đến Trung quốc, theo ghi chép của lịch sử, sớm nhất là vào năm Vĩnh Bình thứ mười của Hán Minh Đế, tức năm 670 công nguyên. Năm nay là công nguyên 2001, điều này lịch sử có ghi chép. Trên thực tế, Phật pháp do tư nhân lưu truyền đến Trung quốc, thời gian đó còn sớm hơn nữa, có thể sớm hơn hai ba trăm năm. Chính thức do quốc gia phái đặc sứ đi thỉnh, nghênh đón là vào năm Vĩnh Bình thứ mười thời Hán Minh Đế, đã hơn 2000 năm lịch sử.

Kinh điển không ngừng truyền vào Trung quốc, trễ nhất khoảng vào thời Nam Tống. Nam Tống phiên dịch khắc in Đại Tạng Kinh hoàn thành, tổng cộng có hơn 7000 quyển. Hiện nay thêm vào trước tác của các bậc cao tăng tổ sư ngày xưa, đều thu thập trong bộ tùng thư này, hiện nay Đại Tạng Kinh tổng cộng có hơn 3 vạn quyển. Nếu chúng ta muốn học Phật, nhiều điển tịch như thế đều phải xem, đều phải nghiên cứu, đều phải học tập, đó chính là tìm cành hái lá, phiền phức biết bao. Như vậy biết đến khi nào mới có thể nhập môn? Người biết học bắt đầu từ gốc rễ, điều này rất quan trọng.

Tôi học Phật được 50 năm, tôi giảng kinh cũng được 42 năm. Trong suốt cuộc đời học Phật, tôi tổng kết tinh túy của Phật pháp thành 20 chữ. Chúng ta giữ tâm, nghĩa là nói đối nhân xử sự tiếp vật trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta dùng tâm như thế nào? Trong kinh điển Đức Phật dạy chúng ta, dùng tâm chân thành. Chân tuyệt đối không có giả, thành tức không hư dối, dùng tâm chân thành. Dùng tâm thanh tịnh, thanh tịnh chắc chắn không có ô nhiễm. Dùng tâm bình đẳng, bình đẳng chính là không có cao thấp. Dùng tâm chánh giác, chánh giác nghĩa là không mê hoặc. Dùng tâm từ bi, yêu thương tất cả chúng sanh, trong tâm từ bi không có tự tư tự lợi. Chúng ta phải dùng năm loại tâm này, năm loại tâm này trong đại thừa Phật pháp gọi là tâm đại bồ đề. Nếu dùng tâm đại bồ đề để nói, rất nhiều người không hiểu lắm. Theo chú giải trong kinh điển mà nói, cũng rất khó hiểu. Tôi nói như vậy mọi người dễ lý giải hơn, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi là tâm Phật! Phật dùng tâm này để xử sự đối nhân tiếp vật.

Hành vi của Phật là gì? Hành vi, tôi cũng dùng mười chữ là nhìn thấu, buông bỏ, tự tại, tùy duyên, niệm Phật. Niệm Phật, Phật nghĩa là giác, chính là niệm niệm giác mà không mê, niệm niệm chánh mà không tà, niệm niệm tịnh mà không nhiễm. Đó gọi niệm Phật, niệm tự tánh Phật. Nắm bắt cương lĩnh này tu hành sẽ rất dễ, quả nhiên có thể khế nhập cảnh giới. Tất cả kinh điển Phật giáo bày ra

trước mắt, ta cũng không cảm thấy khó khăn, đều có thể thông đạt, học tập. Cho nên pháp thế xuất thế gian đều phải biết căn bản, đều phải nắm bắt tinh yếu của nó, cương lĩnh của nó, như vậy chúng ta mới hiểu. Đại khái cao nhất là phải luôn tu từ căn bản, là “trị tâm”, hiệu quả là lập tức thanh tịnh, làm gì có nhiều chuyện phiền phức như thế?

“Tài động tức giác, giác chi tức vô”. Tâm này vừa mới động lập tức cảm nhận được, vừa cảm nhận được ý niệm này liền dừng. Cổ đức nói: “không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”, ta phải giác thật nhanh, đừng để cho ác niệm tương tục. Ác niệm vừa khởi lên, niệm thứ hai tức là chánh niệm, đây là phương pháp tốt nhất. “Cầu vị năng nhiên”, giả dụ như không làm được, cao nhất không làm được, như vậy bắt đắc dĩ mà áp dụng ở giữa, bắt đắc dĩ mà cầu thứ hai, thứ hai là gì? Là hiểu lý. “Tu minh lý dĩ khiển chi”, hiểu rõ ràng minh bạch đạo lý, tự nhiên xa lìa ác niệm tà tư. “Hữu vị năng nhiên”, điều này cũng không làm được, không làm được thì sao? “Tu tùy sự dĩ cấm chi”, chỉ còn cách hạ công phu từ cảnh lá.

Ba tầng này, thực tế mà nói ba loại này nhà Phật gọi là ba căn tánh khác nhau. Hàng thượng căn hạ thủ từ gốc, từ khởi tâm động niệm, đoạn tất cả ác. Hàng trung căn, dùng “minh lý dĩ khiển chi”. Hàng hạ căn, chỉ có “tùy sự nhi cấm chi”. Đức Phật vì hàng hạ căn chế định rất nhiều giới điều. Chư vị nhất định phải hiểu những giới điều này, là lúc Đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, thời Ấn độ cổ 3000 năm trước, là quy phạm cuộc sống của xã hội thời đó. Về phương diện thời gian, cách chúng ta 3000 năm. Về hoàn cảnh địa lý, chúng ta ở đây là Đại lục, ở đó là Ấn độ. Nếu ta hiểu được đạo lý này, sau đó nghiên cứu giới luật mới thật sự có tâm đắc. Cần căn cứ theo từng điều giới luật để thực hành chăng? Không cần, vì sao vậy? Vì rất nhiều phương thức sinh hoạt hoàn toàn bất đồng với chúng ta hiện nay, cần phải biết điều này. Phải hiểu tinh thần của nó là gì. Phải học tinh thần đó, về sự tương nên dùng phương thức sống thời hiện đại, không thể học theo phước thức sống của Ấn độ cổ 3000 năm trước, như vậy là sai! Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thấy vậy cũng phải cười, sao quý vị lại ngốc nghếch thế.

Bởi vậy Phật pháp, cho dù là giới luật, mỗi điều đều rất linh hoạt, nó không hề cứng nhắc. Nhưng giới căn bản nó siêu việt thời không, siêu việt thời gian, siêu việt không gian, mọi lúc mọi nơi đều chính xác, không thể thay đổi. Giới căn bản này là gì? Là năm giới, chỉ có năm điều là không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Năm điều này bất luận là thời đại nào, bất luận ở khu vực nào, đều có thể áp dụng. Năm điều luật này là siêu việt thời không, cần phải tuân thủ. Rất nhiều các giới luật khác, nhất định phải xem có thích hợp với thời hiện đại của chúng ta hay không. Trong thời hiện tại này của chúng ta, nên làm thế nào để sửa đổi, nhưng không trái với tinh thần của nó. Về mặt sự tương, nhất định phải tu sửa thêm.

Lần đầu tiên ở Trung quốc, làm công tác sửa đổi đại quy mô là thời nhà Đường. Thời nhà Đường đối với Phật pháp mà nói, có người nói Phật pháp thời nhà Đường đã khởi một cuộc vận động cách mạng, cũng có thể là cách nói này. Đó chính là chế độ tông lâm của Trung quốc, đã hưng khởi. Mã Tổ kiến tông lâm,

Bách Trọng lập thanh quy. Hai vị đại sư này đề xướng cộng tu, nương chúng tựa chúng. Hai người này là sư huynh đệ, là tổ sư đời thứ tám của Thiên tông, hai vị đều là đời thứ tám. Theo cách nói thông thường, là đồ tôn của đại sư Huệ Năng.

Kiến lập tùng lâm, chính là chế độ hóa dạy học và tu hành của Phật pháp, chính thức chế độ hóa. Tùng lâm giống như trường đại học hiện nay vậy, tổ chức rất nghiêm mật. Chủ tịch của tùng lâm chính là phương trượng, như hiệu trưởng của trường học vậy. Thủ tọa hòa thượng của tùng lâm, tương đương với trưởng giáo vụ của trường. Duy na hòa thượng của tùng lâm, tương đương với trưởng huấn đạo. Giám viện của tùng lâm, tương đương với tổng vụ trưởng. Danh xưng không giống với lãnh đạo chấp sự của trường học hiện nay, nhưng phân phối công tác của họ hoàn toàn tương đồng. Cho nên giáo vụ, huấn đạo, tổng vụ trong tùng lâm, nó là trường học, lập trường chính quy để dạy học, giúp mọi người cùng nhau cải ác tu thiện, đây gọi là tu hành. Tóm lại mà nói, tu hành chính là cải ác tu thiện mà thôi.

Bây giờ có rất nhiều người ngộ nhận, cho rằng tu hành nhất định phải ăn chay trường, nhất định phải ngày ngày gõ mõ tụng kinh, như vậy là hoàn toàn nghĩ sai. Đó là hình thức, hình thức có thể thay đổi, còn tinh thần và nguyên lý nguyên tắc không thể thay đổi.

Bây giờ có rất nhiều đồng tu thường đến gặp tôi, họ xây dựng chùa chiền nhiều nơi, tôi không tán thành. Vì sao vậy? Vì chùa là thời đại 2000 năm trước, hoặc là trước thời nhà Thanh, như vậy còn có thể nói được. Hiện nay là xã hội dân chủ tự do khai phóng, không thể khiến người ta trở lại thời đại chuyên chế, đây là điều không thể. Đạo tràng hiện nay nên kiến lập như thế nào? Phải kiến lập theo phương thức trường học.

Phật giáo vốn là giáo dục, cần phải trở về với giáo dục, bởi vậy thành lập trường học không nên thành lập chùa, như vậy mới được. Nếu nói hoàng dương Phật pháp, đạo tràng hoàng dương Phật pháp tốt nhất, lý tưởng nhất, đó chính là truyền bá vệ tinh và truyền hình của thời đại này. Chúng tôi giảng kinh thuyết pháp trong phòng thu hình, lợi dụng vệ tinh truyền bá, toàn thế giới đều có thể nghe được, quý vị nói hiệu quả này lớn biết bao! Dùng phương pháp này hoàng dương lợi sanh, đưa giáo dục Phật pháp vào trong mỗi gia đình. Dem những lý luận, phương pháp tu học của Phật pháp, lợi dụng khoa học kỹ thuật truyền đến cho mỗi người muốn học Phật. Đây là điều chính xác, không cần tiếp tục xây dựng chùa chiền, thời đại xây chùa đã qua.

Thôi, hôm nay chúng ta tạm dừng tại đây.

Hết tập 10